

Số: 44/KL-TTr.TNMT

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 5 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với đối với các tổ chức - cá nhân đang hoạt động sấy lúa, xay xát và lau bóng gạo (xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp)

Thực hiện Quyết định thanh tra số 11/QĐ-TTr.TNMT ngày 15/4/2021 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức – cá nhân đang hoạt động sấy lúa, xay xát và lau bóng gạo gồm: Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành; Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi; Cơ sở Hữu Lợi 1; Cơ sở Hữu Lợi 2; Công ty TNHH Hữu Lợi và Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp (cùng tọa lạc tổ 1, ấp An Thạnh, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp). Từ ngày 22/4/2021 đến hết ngày 23/4/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các đơn vị nêu trên.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/5/2021 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra;

Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Đoàn Thanh tra đã tiến hành hoạt động thanh tra đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và theo các Văn bản số 119/CCBVM-TKSON ngày 06/4/2021 của Chi cục Bảo vệ môi trường (Sở TNMT) và số 1241/UBND-KTN ngày 07/4/2021 của UBND huyện Châu Thành về việc xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức – cá nhân, cụ thể:

- DNTN Hữu Lợi Châu Thành hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tư nhân số 1401944712 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 04/11/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 05/7/2019 (ông Võ Phước Lợi là chủ Doanh nghiệp).

- DNTN Út Hữu Lợi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tư nhân số 1401957630 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 26/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 08/7/2015 (ông Võ Phước Nhung là chủ Doanh nghiệp).

- Công ty TNHH Hữu Lợi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên số 1400687607 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 02/12/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 4

ngày 29/7/2019 (ông Võ Phước Khiêm - Chủ tịch kiêm Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty).

- Công ty TNHH một thành viên Phước Lập Đồng Tháp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên số 1402024482 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 30/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 29/4/2020 (ông Võ Trọng Thanh Huy - Chủ tịch kiêm Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty).

- Cơ sở Hữu Lợi 1 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51K8004360 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Châu Thành cấp lần đầu ngày 17/11/2017 (ông Võ Xuân Hiếu đại diện hộ kinh doanh).

- Cơ sở Hữu Lợi 2 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51K8003014 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Châu Thành cấp lần đầu ngày 28/11/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/8/2020 (ông Võ Phước Hữu đại diện hộ kinh doanh).

II. Kết quả thanh tra, xác minh

1. Về thủ tục hành chính

- DNTN Hữu Lợi Châu Thành hoạt động có kế hoạch bảo vệ môi trường số 33/GXN-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 08/9/2020, báo cáo giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020 theo quy định.

- DNTN Út Hữu Lợi hoạt động có kế hoạch bảo vệ môi trường số 04/GXN-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 08/02/2021 (thay thế kế hoạch bảo vệ môi trường số 15/GXN-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 13/7/2020), báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020 theo quy định.

- Công ty TNHH Hữu Lợi hoạt động có kế hoạch bảo vệ môi trường số 06/GXN-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 08/02/2021 (thay thế bản cam kết bảo vệ môi trường số 19/TB-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 27/01/2015), báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020 theo quy định.

- Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp hoạt động có đề án môi trường số 772/QĐ-UBND.HC do UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt ngày 10/7/2018, báo cáo giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020 theo quy định.

- Cơ sở Hữu Lợi 1 hoạt động có đề án bảo vệ môi trường số 47/GXN-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 20/4/2015 (trước đây xác nhận đối với nhà máy xay xát Hữu Lợi Bảy và Phòng Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 72/TNMT-HC ngày 15/01/2018 về việc chấp thuận cơ sở Hữu Lợi 1 tiếp tục được thực hiện đề án nêu trên), báo cáo giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020 theo quy định.

- Cơ sở Hữu Lợi 2 hoạt động có xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 05/GXN-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 08/02/2021 (thay thế cam kết bảo vệ môi trường số 21/TB-UBND do UBND huyện Châu Thành xác nhận ngày 03/3/2014), báo cáo giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020 theo quy định.

2. Kiểm tra thực tế và các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động của các đơn vị

2.1. Đối với Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành

- Doanh nghiệp đang hoạt động với 02 loại hình: Sấy và xay xát lúa với tổng diện tích là 3.456 m², cụ thể:

+ Loại hình sấy lúa: Có 07 máy sấy tháp với tổng công suất thiết kế 100 tấn/ngày đêm; công suất hiện tại khoảng 30 tấn/ngày đêm.

+ Loại hình xay xát lúa: Có 01 dây chuyền với công suất thiết kế 200 tấn/ngày đêm, công suất thực tế khoảng 100 tấn/ngày đêm, công nhân khoảng 10 người.

- Trong hoạt động, Doanh nghiệp có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

+ *Về bụi, khí thải*: Phát sinh chủ yếu từ quá trình xay, sấy lúa và vận chuyển hàng hóa từ phương tiện lên nhà máy. Doanh nghiệp có lắp đặt 08 túi vải, 14 bộ cyclon và máy hút bụi tại khu vực sản xuất để thu gom bụi.

+ *Về độ ồn*: Độ ồn phát sinh từ các thiết bị động cơ điện khi hoạt động, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bảo trì thiết bị. Doanh nghiệp có xây dựng tường rào bao quanh nhà máy để hạn chế.

+ *Về nước thải*: Chủ yếu là nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý trong hầm tự hoại.

+ *Về chất thải rắn thông thường gồm*:

Chất thải rắn sản xuất: Trấu phát sinh từ quá trình xay xát khoảng 30 tấn/ngày đêm và tro từ máy sấy phát sinh khoảng 01 tấn/ngày được thu gom để tái sử dụng cho hoạt động sấy, phần còn lại được bán cho người thu mua. Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 05 kg/ngày tự thu gom và xử lý.

+ *Về chất thải nguy hại*: Phát sinh trung bình khoảng 12 kg/năm được thu gom vào thùng chứa riêng biệt và hiện chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý (do số lượng phát sinh ít).

Tại thời điểm thanh tra, Doanh nghiệp đã đầu tư thêm 02 tháp sấy và đang xác lập lại thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường (UBND huyện Châu Thành có Văn bản số 98/TB-UBND ngày 13/4/2021 về việc hướng dẫn Doanh nghiệp chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp thực tế) và hiện nay, Doanh nghiệp đã hoàn chỉnh thủ tục theo quy định (Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số 16/BPTNTKQ ngày 26/4/2021 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn

phòng HĐND và UBND huyện Châu Thành). Trong hoạt động, Doanh nghiệp có thực hiện việc xác lập thủ tục hành chính về môi trường được UBND huyện Châu Thành xác nhận, có thực hiện giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ, có xây dựng tường rào, nhà xưởng khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định. Ngoài ra, quá trình hoạt động sản xuất, một số vị trí tại các nhà máy như: Băng tải vận chuyển lúa, khu vực mái tol, chưa che chắn kín; cửa nhà máy sấy chưa lắp đặt lưới chắn bụi; đối với hệ thống khí thải chưa lắp đặt sàn thao tác và lỗ thu mẫu phục vụ cho việc thu mẫu khí thải tại nguồn đảm bảo an toàn trong quá trình kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng.

- Đoàn Thanh tra tiến hành thu mẫu 01 mẫu không khí và đo độ ồn tại vị trí hộ dân Huỳnh Võ Phúc Hậu cách nhà máy khoảng 100m dưới hướng gió trong thời điểm nhà máy đang hoạt động.

- Căn cứ kết quả thử nghiệm theo phiếu kết quả quan trắc số 04202 ngày 28/4/2021 của Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường cho thấy chỉ tiêu Bụi lơ lửng vượt 1,06 lần ($320\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $300\mu\text{g}/\text{m}^3$) QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và chỉ tiêu tiếng ồn đạt QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

2.2. Đối với Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi

- Doanh nghiệp đang hoạt động với 02 loại hình: Sấy và xay xát lúa với tổng diện tích là 3.114 m^2 , cụ thể:

+ Loại hình sấy lúa: Có 10 máy sấy tháp với tổng công suất thiết kế 600 tấn/ngày đêm; công suất hiện tại khoảng 200 tấn/ngày đêm.

+ Loại hình xay xát lúa: Có 01 dây chuyền với công suất thiết kế 150 tấn/ngày đêm, công suất thực tế khoảng 120 tấn/ngày đêm, công nhân khoảng 20 người.

- Trong hoạt động, Doanh nghiệp có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

+ *Về bụi, khí thải*: Phát sinh chủ yếu từ quá trình xay, sấy lúa và vận chuyển hàng hóa từ phương tiện lên nhà máy. Doanh nghiệp có lắp đặt 32 túi vải, 05 bộ cyclon và máy hút bụi tại khu vực sản xuất để thu gom bụi.

+ *Về độ ồn*: Độ ồn phát sinh từ các thiết bị động cơ điện khi hoạt động, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bảo trì thiết bị. Doanh nghiệp có xây dựng tường rào bao quanh nhà máy để hạn chế độ ồn.

+ *Về nước thải*: Chủ yếu là nước thải nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý trong hầm tự hoại.

+ *Về chất thải rắn thông thường gồm*:

Chất thải rắn sản xuất: Trấu phát sinh từ quá trình xay xát khoảng 05

tấn/ngày đêm và tro từ máy sấy phát sinh khoảng 700 kg/ngày đêm được thu gom để tái sử dụng cho hoạt động sấy, phần còn lại được bán cho người thu mua. Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 05 kg/ngày tự thu gom và xử lý.

+ *Về chất thải nguy hại*: Phát sinh trung bình khoảng 03 kg/năm được thu gom vào thùng chứa riêng biệt và hiện chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý (do số lượng phát sinh ít).

Tại thời điểm thanh tra, Doanh nghiệp có thực hiện việc xác lập thủ tục hành chính về môi trường được UBND huyện Châu Thành xác nhận, có thực hiện báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ, có xây dựng tường rào, nhà xưởng khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định; tuy nhiên, Doanh nghiệp hoạt động không thực hiện giám sát môi trường năm 2020. Ngoài ra, quá trình hoạt động sản xuất, một số vị trí tại các nhà máy như: Băng tải vận chuyển lúa, khu vực mái tol chưa che chắn kín; cửa nhà máy sấy chưa lắp đặt lưới chắn bụi; đối với hệ thống khí thải chưa lắp đặt sàn thao tác và lỗ thu mẫu phục vụ cho việc thu mẫu khí thải tại nguồn đảm bảo an toàn trong quá trình kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng.

- Đoàn Thanh tra tiến hành thu mẫu 01 mẫu không khí và đo độ ồn tại vị trí của Doanh nghiệp cách nhà máy khoảng 35m dưới hướng gió trong thời điểm nhà máy đang hoạt động.

- Căn cứ kết quả thử nghiệm theo phiếu kết quả quan trắc số 04204 ngày 28/4/2021 của Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường cho thấy chỉ tiêu Bụi lơ lửng vượt 1,1 lần ($330\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $300\mu\text{g}/\text{m}^3$) QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và chỉ tiêu tiếng ồn đạt QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

2.3. Đối với Công ty TNHH Hữu Lợi

- Công ty đang hoạt động với 02 loại hình: Sấy và xay xát lúa với tổng diện tích là 2.642 m^2 , cụ thể:

+ Loại hình sấy lúa: Có 03 máy sấy tháp với tổng công suất thiết kế 5.000 tấn/năm; công suất hiện tại khoảng 30 tấn/ngày đêm.

+ Loại hình xay xát lúa: Có 01 dây chuyền với công suất thiết kế 4.500 tấn/năm, công suất thực tế khoảng 3.000 tấn/năm, công nhân khoảng 20 người.

- Trong hoạt động, Công ty có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

+ *Về bụi, khí thải*: Phát sinh chủ yếu từ quá trình xay, sấy lúa và vận chuyển hàng hóa từ phương tiện lên nhà máy. Công ty có lắp đặt 02 bộ cyclon và máy hút bụi tại khu vực sản xuất để thu gom bụi.

+ *Về độ ồn*: Độ ồn phát sinh từ các thiết bị động cơ điện khi hoạt động,

phương tiện vận chuyển hàng hóa và bảo trì thiết bị. Công ty có xây dựng tường rào bao quanh nhà máy để hạn chế độ ồn.

+ Về nước thải chủ yếu là nước thải nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý trong hầm tự hoại.

+ Về chất thải rắn thông thường gồm:

Chất thải rắn sản xuất: Trấu phát sinh từ quá trình xay xát khoảng 05 tấn/ngày đêm và tro từ máy sấy phát sinh khoảng 01 tấn/ngày đêm được thu gom để tái sử dụng cho hoạt động sấy, phần còn lại được bán cho người thu mua. Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 05 kg/ngày tự thu gom và xử lý.

+ Về chất thải nguy hại: Phát sinh trung bình khoảng 03 kg/năm được thu gom vào thùng chứa riêng biệt và hiện chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý (do số lượng phát sinh ít).

Tại thời điểm thanh tra, Công ty TNHH Hữu Lợi có thực hiện việc xác lập thủ tục hành chính về môi trường được UBND huyện Châu Thành xác nhận, có thực hiện báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ, có xây dựng tường rào, nhà xưởng khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định; tuy nhiên, Công ty hoạt động không thực hiện giám sát môi trường năm 2020. Ngoài ra, quá trình hoạt động sản xuất, một số vị trí tại các nhà máy như: Băng tải vận chuyển lúa, khu vực mái tol chưa che chắn kín; cửa nhà máy sấy chưa lắp đặt lưới chắn bụi; đối với hệ thống khí thải chưa lắp đặt sàn thao tác và lỗ thu mẫu phục vụ cho việc thu mẫu khí thải tại nguồn đảm bảo an toàn trong quá trình kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng.

- Đoàn Thanh tra tiến hành thu mẫu 01 mẫu không khí và đo độ ồn tại vị trí hộ dân Phan Ánh Trắng cách nhà máy khoảng 30m dưới hướng gió trong thời điểm nhà máy đang hoạt động.

- Căn cứ kết quả thử nghiệm theo phiếu kết quả quan trắc số 04203 ngày 28/4/2021 của Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường cho thấy chỉ tiêu Bụi lơ lửng vượt 1,2 lần ($360\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $300\mu\text{g}/\text{m}^3$) QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và chỉ tiêu tiếng ồn đạt QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

2.4. Đối với Cơ sở Hữu Lợi 1

- Cơ sở đang hoạt động với loại hình xay xát lúa với tổng diện tích là 2.776m^2 , có 01 dây chuyền với công suất thiết kế 50 tấn/ngày đêm, công suất thực tế khoảng 30 tấn/ngày đêm, 01 nhà chứa trấu với diện tích 1.426m^2 , công nhân khoảng 10 người.

- Trong hoạt động, cơ sở có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

+ Về bụi, khí thải: Phát sinh chủ yếu từ quá trình xay lúa và vận chuyển

hàng hóa từ phương tiện lên nhà máy. Cơ sở có lắp đặt 05 bộ cyclon và máy hút bụi tại khu vực nhà máy để thu gom bụi.

+ *Về độ ồn*: Độ ồn phát sinh từ các thiết bị động cơ điện khi hoạt động, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bảo trì thiết bị. Cơ sở có xây dựng tường rào bao quanh nhà máy để hạn chế độ ồn.

+ *Về nước thải*: Chủ yếu là nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 2m³/ngày đêm được thu gom và xử lý trong hầm tự hoại.

+ *Về chất thải rắn thông thường gồm*:

Chất thải rắn sản xuất: Trấu phát sinh từ quá trình xay xát khoảng 12 tấn/ngày đêm được lưu giữ trong kho chứa sau đó lại được bán cho người thu mua. Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 05 kg/ngày tự thu gom và xử lý.

+ *Về chất thải nguy hại*: Phát sinh trung bình khoảng 10 kg/năm được thu gom vào thùng chứa riêng biệt và hiện chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý (do số lượng phát sinh ít).

Tại thời điểm thanh tra, Cơ sở Hữu Lợi 1 có thực hiện việc xác lập thủ tục hành chính về môi trường được UBND huyện Châu Thành xác nhận, có thực hiện giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ, có xây dựng tường rào, nhà xưởng khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định. Ngoài ra, quá trình hoạt động sản xuất, một số vị trí tại các nhà máy như: Băng tải vận chuyển lúa, khu vực mái tol, chưa che chắn kín; cửa nhà máy sấy chưa lắp đặt lưới chắn bụi để hạn chế phát tán ra môi trường xung quanh.

- Đoàn Thanh tra tiến hành thu mẫu 01 mẫu không khí và đo độ ồn tại vị trí vườn cây cách nhà máy khoảng 15m dưới hướng gió trong thời điểm nhà máy đang hoạt động.

- Căn cứ kết quả thử nghiệm theo phiếu kết quả quan trắc số 04200 ngày 28/4/2021 của Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường cho thấy chỉ tiêu Bụi lơ lửng vượt 1,3 lần (390µg/m³ so với giới hạn của quy chuẩn 300µg/m³) QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và chỉ tiêu tiếng ồn đạt QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

2.5. Đối với Cơ sở Hữu Lợi 2

- Cơ sở đang hoạt động với 02 loại hình: Sấy và xay xát lúa với tổng diện tích là 3.200 m², cụ thể:

+ Loại hình sấy lúa: Có 06 máy sấy tháp với công suất hiện tại khoảng 40 tấn/ngày đêm.

+ Loại hình xay xát lúa: Có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 60 tấn/ngày đêm, công suất thực tế khoảng 40 tấn/ngày đêm, công nhân khoảng 12 người.

- Trong hoạt động, cơ sở có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

+ *Về bụi, khí thải:* Phát sinh chủ yếu từ quá trình sấy, xay lúa và vận chuyển hàng hóa từ phương tiện lên nhà máy. Cơ sở có lắp đặt 10 túi vải, 05 bộ cyclon và máy hút bụi tại khu vực nhà máy để thu gom bụi.

+ *Về độ ồn:* Độ ồn phát sinh từ các thiết bị động cơ điện khi hoạt động, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bảo trì thiết bị. Cơ sở có xây dựng tường rào bao quanh nhà máy để hạn chế độ ồn.

+ *Về nước thải:* Chủ yếu là nước thải nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 2m³/ngày đêm được thu gom và xử lý trong hầm tự hoại.

+ *Về chất thải rắn thông thường gồm:*

Chất thải rắn sản xuất: Trấu phát sinh từ quá trình xay xát khoảng 12 tấn/ngày đêm, tro phát sinh khoảng 700kg/ ngày đêm được lưu giữ trong kho chứa có diện tích 1.426m² sau đó được sử dụng làm nguyên liệu đốt và phần còn lại được bán cho người thu mua. Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 06 kg/ngày tự thu gom và xử lý.

+ *Về chất thải nguy hại:* Phát sinh trung bình khoảng 4,5 kg/năm được thu gom vào thùng chứa riêng biệt và hiện chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý (do số lượng phát sinh ít).

Tại thời điểm thanh tra, Cơ sở Hữu Lợi 2 có thực hiện việc xác lập thủ tục hành chính về môi trường được UBND huyện Châu Thành xác nhận, có thực hiện giám sát môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ, có xây dựng tường rào, nhà xưởng khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định. Ngoài ra, quá trình hoạt động sản xuất, một số vị trí tại các nhà máy như: Băng tải vận chuyển lúa, khu vực mái tol, chưa che chắn kín; cửa nhà máy sấy chưa lắp đặt lưới chắn bụi; đối với hệ thống khí thải chưa lắp đặt sàn thao tác và lỗ thu mẫu phục vụ cho việc thu mẫu khí thải tại nguồn đảm bảo an toàn trong quá trình kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng.

- Đoàn Thanh tra tiến hành thu mẫu 01 mẫu không khí và đo độ ồn tại vị trí hộ dân Hồ Thị Hồng Lan cách nhà máy khoảng 100m dưới hướng gió trong thời điểm nhà máy đang hoạt động.

- Căn cứ kết quả thử nghiệm theo phiếu kết quả quan trắc số 04201 ngày 28/4/2021 của Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường cho thấy chỉ tiêu Bụi lơ lửng đạt QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và chỉ tiêu tiếng ồn đạt QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

2.6. Đối với Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp

Tại thời điểm thanh tra, Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp đang tạm ngưng hoạt động từ tháng 8 năm 2020 để sửa chữa thiết bị, nhà xưởng và được Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn theo Văn bản số 3806/STNMT-CCBVMT ngày 02/12/2020. Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra và ghi nhận thực tế như sau:

Trước đây, Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp hoạt động sản xuất với 03 loại hình xay xát, sấy lúa và lau bóng gạo:

- Loại hình sấy lúa: Có 08 lò sấy (lò sàn), công suất thiết kế 240 tấn/lần (lần/8 giờ); công suất thực tế khoảng 100 tấn/lần, sử dụng trấu làm nhiên liệu, số lượng trấu sử dụng khoảng 01 tấn/ngày đêm.

- Loại hình xay xát: Có 01 dây chuyền với công suất 30 tấn lúa/giờ (72.000 tấn lúa/năm).

- Loại hình lau bóng gạo: Có 01 dây chuyền công suất 10 tấn/giờ (24.000 tấn/năm).

- Trong hoạt động, Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

+ *Về bụi, khí thải*: Phát sinh chủ yếu từ quá trình hoạt động và vận chuyển hàng hóa từ phương tiện lên nhà máy. Công ty có xây dựng tường rào bao quanh nhà máy để giảm thiểu bụi hạn chế phát tán ra môi trường xung quanh.

+ *Về độ ồn*: Độ ồn phát sinh từ các thiết bị động cơ điện khi hoạt động, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bảo trì thiết bị.

+ *Về nước thải*: Chủ yếu là nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 1m³/ngày đêm được thu gom và xử lý trong hầm tự hoại.

+ *Về chất thải rắn thông thường gồm*:

Chất thải rắn sản xuất: Trấu và tro phát sinh được thu gom bán lại cho người thu mua. Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 02 kg/ngày tự thu gom và xử lý.

+ *Về chất thải nguy hại*: Phát sinh trung bình khoảng 30kg/năm được thu gom vào khu vực riêng biệt và hiện chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý.

Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp có thực hiện việc xác lập thủ tục hành chính về môi trường được UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt, có thực hiện giám sát môi trường, có báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2020, có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và vệ sinh khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định.

Đoàn Thanh tra không thu mẫu không khí và đo độ ồn do Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp đang tạm ngưng hoạt động mà đề nghị Công ty tiếp tục thực hiện quản lý, xử lý các loại chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất và bố trí các khu vực để lưu giữ theo quy định. Đồng thời, có biện pháp che chắn kín khu vực phía sau nhà xưởng và băng tải trước khi hoạt động lại.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Đối với Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành

- Về thủ tục hành chính: Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành đã thực hiện đúng quy định pháp luật về xác lập thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức sản xuất, Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành không thực hiện một trong các nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận phải bị xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Theo đó, Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 19/BB-VPHC ngày 29/4/2021 về hành vi vi phạm nêu trên quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (Nghị định số 155/2016/NĐ-CP).

- Về các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động của Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành: Mặc dù Doanh nghiệp đã có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành hoạt động có chỉ tiêu bụi lơ lửng vượt quy chuẩn kỹ thuật 1,06 lần theo QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định. Ngoài ra, chỉ tiêu bụi lơ lửng của quy chuẩn trên được áp dụng để giám sát, đánh giá chất lượng không khí môi trường xung quanh không đủ cơ sở để xác lập hành vi gây ô nhiễm môi trường đối với Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành. Do đó, Đoàn Thanh tra không xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp tư nhân Hữu Lợi Châu Thành về nội dung trên mà đề nghị Doanh nghiệp tiếp tục có biện pháp che chắn để giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường xung quanh trong quá trình tổ chức sản xuất.

- Căn cứ QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. DNTN Hữu Lợi Châu Thành hoạt động đã xử lý tiếng ồn đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam quy định.

2. Đối với Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi

- Về thủ tục hành chính: Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi đã thực hiện đúng quy định pháp luật về xác lập thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức sản xuất, Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi không thực hiện giám sát môi trường theo nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận phải bị xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Theo đó, Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 18/BB-VPHC ngày 29/4/2021 về hành vi vi phạm nêu trên quy định tại điểm a khoản 7 Điều 12 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

- Về các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động của Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi: Mặc dù Doanh nghiệp đã có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý để hạn chế bụi phát

tán ra môi trường. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi hoạt động có chỉ tiêu bụi lơ lửng vượt quy chuẩn kỹ thuật 1,1 lần theo QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định. Ngoài ra, chỉ tiêu bụi lơ lửng của quy chuẩn trên được áp dụng để giám sát, đánh giá chất lượng không khí môi trường xung quanh không đủ cơ sở để xác lập hành vi gây ô nhiễm môi trường đối với Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi. Do đó, Đoàn Thanh tra không xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi về nội dung trên mà đề nghị Doanh nghiệp tiếp tục có biện pháp che chắn để giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường xung quanh trong quá trình tổ chức sản xuất.

- Căn cứ QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Doanh nghiệp tư nhân Út Hữu Lợi hoạt động đã xử lý tiếng ồn đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam quy định.

3. Đối với Công ty TNHH Hữu Lợi

- Về thủ tục hành chính: Công ty TNHH Hữu Lợi đã thực hiện đúng quy định pháp luật về xác lập thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức sản xuất, Công ty TNHH Hữu Lợi không thực hiện giám sát môi trường theo nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận phải bị xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Theo đó, Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC ngày 29/4/2021 về hành vi vi phạm nêu trên quy định tại điểm a khoản 7 Điều 12 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

- Về các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động của Công ty TNHH Hữu Lợi: Mặc dù Công ty đã có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, Công ty TNHH Hữu Lợi hoạt động có chỉ tiêu bụi lơ lửng vượt quy chuẩn kỹ thuật 1,2 lần theo QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định. Ngoài ra, chỉ tiêu bụi lơ lửng của quy chuẩn trên được áp dụng để giám sát, đánh giá chất lượng không khí môi trường xung quanh không đủ cơ sở để xác lập hành vi gây ô nhiễm môi trường đối với Công ty TNHH Hữu Lợi. Do đó, Đoàn Thanh tra không xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Hữu Lợi Châu về nội dung trên mà đề nghị Công ty tiếp tục có biện pháp che chắn để giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường xung quanh trong quá trình tổ chức sản xuất.

- Căn cứ QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công ty TNHH Hữu Lợi hoạt động đã xử lý tiếng ồn đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam quy định.

4. Đối với Cơ sở Hữu Lợi 1

- Về thủ tục hành chính: Cơ sở Hữu Lợi 1 đã thực hiện đúng quy định pháp luật về xác lập thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức sản xuất, Cơ sở Hữu Lợi 1 không thực hiện một trong các nội dung đề án bảo vệ môi trường đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận phải bị xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Theo đó, Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC ngày 28/4/2021 về hành vi vi phạm nêu trên quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

- Về các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động của Cơ sở Hữu Lợi 1: Mặc dù Cơ sở đã có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, Cơ sở Hữu Lợi 1 hoạt động có chỉ tiêu bụi lơ lửng vượt quy chuẩn kỹ thuật 1,3 lần theo QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định. Ngoài ra, chỉ tiêu bụi lơ lửng của quy chuẩn trên được áp dụng để giám sát, đánh giá chất lượng không khí môi trường xung quanh không đủ cơ sở để xác lập hành vi gây ô nhiễm môi trường đối với Cơ sở Hữu Lợi 1. Do đó, Đoàn Thanh tra không xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với Cơ sở Hữu Lợi 1 về nội dung trên mà đề nghị cơ sở tiếp tục có biện pháp che chắn để giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường xung quanh trong quá trình tổ chức sản xuất..

- Căn cứ QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Cơ sở Hữu Lợi 1 hoạt động đã xử lý tiếng ồn đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam quy định.

5. Đối với Cơ sở Hữu Lợi 2

- Về thủ tục hành chính: Cơ sở Hữu Lợi 2 đã thực hiện đúng quy định pháp luật về xác lập thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức sản xuất, Cơ sở Hữu Lợi 2 không thực hiện một trong các nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận phải bị xử lý vi phạm theo quy định pháp luật. Theo đó, Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 16/BB-VPHC ngày 28/4/2021 về hành vi vi phạm nêu trên quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

- Về các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động của Cơ sở Hữu Lợi 2: Cơ sở đã có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Tại thời điểm thanh tra, Cơ sở Hữu Lợi 2 hoạt động đã xử lý bụi lơ lửng đạt quy chuẩn kỹ thuật theo QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

- Căn cứ QCVN số 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Cơ sở Hữu Lợi 2 hoạt động đã xử lý tiếng ồn đạt quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam quy định.

6. Đối với Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp

- Về thủ tục hành chính: Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp đã thực hiện đúng quy định pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Về thực hiện các nội dung có liên quan theo đề án bảo vệ môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt của Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp: Có thực hiện giám sát môi trường, có báo cáo quản lý chất thải nguy hại, có biện pháp xây dựng nhà xưởng, tường rào và vệ sinh khu vực sản xuất để hạn chế bụi phát tán ra môi trường. Đối với chất thải sản xuất và chất thải sinh hoạt có thu gom, xử lý theo quy định.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 8, điểm b khoản 1 Điều 10 và điểm a khoản 7 Điều 12 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP; Chánh Thanh tra Sở đã ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC ngày 05/5/2021 đối với Cơ sở Hữu Lợi 1; Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC ngày 05/5/2021 đối với Cơ sở Hữu Lợi 2; Quyết định số 17/QĐ-XPVPHC ngày 06/5/2021 đối với Công ty TNHH Hữu Lợi; Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC ngày 06/5/2021 đối với DNTN Út Hữu Lợi và Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC ngày 06/5/2021 đối với DNTN Hữu Lợi Châu Thành về các hành vi vi phạm như: Không thực hiện một trong các nội dung đề án, kế hoạch bảo vệ môi trường và không giám sát môi trường theo quy định với tổng số tiền phạt là 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

1. Đối với các đơn vị được thanh tra

1.1. Đối với DNTN Hữu Lợi Châu Thành, DNTN Út Hữu Lợi, Công ty TNHH Hữu Lợi, Cơ sở Hữu Lợi 1, Cơ sở Hữu Lợi 2 và Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp; ngoài việc nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền; tiếp tục thực hiện quản lý, xử lý các loại chất thải phát sinh trong hoạt động, có biện pháp che chắn kín khu vực nhà máy sản xuất, khu vực lưu giữ trâu - tro và băng tải.

1.2. Đối với DNTN Hữu Lợi Châu Thành, DNTN Út Hữu Lợi, Công ty TNHH Hữu Lợi và Cơ sở Hữu Lợi 2 tiếp tục thực hiện lắp đặt sàn thao tác và lỗ thu mẫu tại các hệ thống xử lý khí thải phục vụ cho việc thu mẫu tại nguồn đảm bảo an toàn lao động trong quá trình kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng theo quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường.

2. Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành

Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong hoạt động đối với các đơn vị đã được thanh tra về các biện pháp xử lý chất thải và kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xử lý đối với các đơn vị không

chấp hành theo hướng dẫn của cơ quan chức năng theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, tham mưu UBND huyện Châu Thành giải quyết các nội dung phản ánh, kiến nghị của cộng đồng dân cư trong khu vực theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Đối với Chi cục bảo vệ môi trường

Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý, tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong việc xử lý chất thải đối với DNTN Hữu Lợi Châu Thành, DNTN Út Hữu Lợi, Công ty TNHH Hữu Lợi, Cơ sở Hữu Lợi 1, Cơ sở Hữu Lợi 2 và Công ty TNHH MTV Phước Lập Đồng Tháp. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị nêu trên./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở;
- Ông Huỳnh Văn Nguyên (PGĐ Sở);
- Thanh tra tỉnh (thay b/c);
- UBND huyện Châu Thành;
- Phòng TNMT huyện Châu Thành;
- Các cơ sở được thanh tra;
- Văn phòng Sở, Công TT Sở TN&MT;
- Lưu: TH, Đoàn TTra (16b).



Nguyễn Ngọc Tuấn